

Số: 88/2018/QĐST – HNGĐ

Phổ Yên, ngày 27 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2018/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn TL, xã YT, huyện YP, tỉnh BN;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

Hộ khẩu thường trú: Bản N, xã S, huyện QS, tỉnh TH.

Chỗ ở hiện nay: Khu ký túc xá SS, thị xã PY, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu K và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu K và chị Nguyễn Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Hữu K và chị Nguyễn Thị H xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 04/9/2014.

Anh Nguyễn Hữu K và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 04/9/2014. Chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh K cho đến khi chị H có yêu cầu. Anh K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu K và chị Nguyễn Thị H xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng không có tài sản chung.

2.4. Về công nợ chung, các khoản cho vay chung: Anh Nguyễn Hữu K và chị Nguyễn Thị H xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không cho ai vay mượn gì và cũng không nợ gì của ai.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Hữu K nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008519 ngày 02/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PN. Trả lại cho anh Nguyễn Hữu K 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên;
- CCTHA thị xã PY
- UBND xã YTr;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thu Thủy